Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203/2017/QĐST-HNGĐ	*Sa Đéc, ngày 20 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 266/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trung T, sinh năm 1975
ĐKTT: Số 225/5, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Thùy L, sinh năm 1974
ĐKTT: Số 122/19, Khóm C, Phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Trung T và Chị Huỳnh Thị Thùy L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Lê Trung T và Chị Huỳnh Thị Thùy L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con. Anh Thu và chị L thỏa thuận:

- Chị Huỳnh Thị Thùy L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Lê Huỳnh Kỷ N, sinh ngày 16/6/2000, hiện đang sống chung với anh Thu và chị Linh.

- Anh Lê Trung T có trách nhiệm giao con cho Chị Huỳnh Thị Thùy L chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Anh Lê Trung T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng bằng 50% mức lương cơ sở do nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án. Thời gian cấp dưỡng được tính từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Nguyên thành niên (đủ 18 tuổi).

- Anh Lê Trung T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Thu và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Thu và chị L xác định không có, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Trung T nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng nuôi con). Chị Huỳnh Thị Thùy L nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn).

Anh T tự nguyện nộp thay án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) cho chị L. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T đã nộp ngày 05/9/2017, theo biên lai thu số 13922 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự,
- VKSND TPSĐ,
- Chi cục THADS TPSĐ,
- UBND phường D, thành phố S,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy